|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐHĐD NAM ĐỊNH**HỘI ĐỒNG KH&CN TƯ VẤN, ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU ĐỀ TÀI KH&CN CẤP CƠ SỞ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**A 19-PDGNTDT**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

**KẾT QUẢ NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

*(Theo Quyết định thành lập Hội đồng số /QĐ-ĐDN ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | UV phản biện: |  |
|  |  | Uỷ viên: |  |

**1. Họ và tên chuyên gia:**

**2. Tên nhiệm vụ:**

**3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:**

**4. Đơn vị:**

**5. Nội dung nhận xét và đánh giá:**

| TT | Nội dung nhận xét và đánh giá | Điểm tối đa | Điểm cho |
| --- | --- | --- | --- |
| 5.1 | Phương pháp nghiên cứu, điều tra; phương pháp phân tích, xử lý số liệu và công cụ nghiên cứu.(Tính khoa học, độ tin cậy, tính đại diện, tính xác thực, hợp lý...) | 15 |  |
| Ý kiến nhận xét:            |
| 5.2 | Mức độ đầy đủ về số lượng, chủng loại các sản phẩm khoa học công nghệ chính so với sản phẩm đăng ký tại Thuyết minh đề tài. | 20 |  |
| Ý kiến nhận xét:      |
| 5.3 | Mức **chất lượng** và yêu cầu khoa học đạt được của các sản phẩmchính so với mức đã đăng ký tại Thuyết minh đề tài.  | 20 |  |
| Ý kiến nhận xét:       |
| 5.4 | Chất lượng của báo cáo kết quả đề tài và tài liệu cần thiết kèm theo (nội dung và hình thức báo cáo, sản phẩm trung gian, tài liệu trích dẫn...)  | 15 |  |
| Ý kiến nhận xét:            |
| 5.5 | Công bố kết quả nghiên cứu/hoặc dự kiến công bố (bài báo, ấn phẩm, ...) ở các tạp chí có uy tín trong, ngoài nước - Có 01 bài báo hoặc sách chuyên khảo trong nước (tạp chí, nhà xuất bản có uy tín): 2 điểm- Có 02 bài báo hoặc sách chuyên khảo trong nước (tạp chí, nhà xuất bản có uy tín) hoặc có 01 bài báo quốc tế: 4 điểm | 8 |  |
| Ý kiến nhận xét:     |
| 5.6 | Kết quả tham gia đào tạo (SV/HV tham gia nghiên cứu; sử dụng kết quả làm khoá luận tốt nghiệp, sau đại học) - Có sự tham gia của SV/HV: 1 điểm- Đang đào tạo: 2 điểm - Có kết quả đào tạo: 3 điểm | 4 |  |
| Ý kiến nhận xét:     |
| 5.7 | Tiến độ thực hiện đề tài - Hoàn thành trước hoặc đúng thời hạn phê duyệt: 3 điểm- Hoàn thành đúng thời hạn được gia hạn: 1 điểm- Hoàn thành chậm hơn thời hạn phê duyệt/gia hạn: 0 điểm | 3 |  |
| Ý kiến nhận xét:   |
| 5.8 | Chất lượng sản phẩm trình độ khoa học của sản phẩm vượt mức đăng ký so với thuyết minh đề tài hoặc có ý nghĩa lớn về khoa học, công nghệ. | 3 |  |
| Ý kiến nhận xét:     |
| 5.9 | Tác động đối với kinh tế, xã hội và môi trường - Mức độ sẵn sàng chuyển giao, thương mại hóa kết quả nghiên cứu *(thông qua số lượng tổ chức, cá nhân cam kết nhận chuyển giao công nghệ, ứng dụng sản phẩm...).- 2 điểm* - Hiệu quả kinh tế trực tiếp *(thông qua ứng dụng kết quả nghiên cứu vào* thực tiễn, *đời sống)- 2 điểm*- Triển vọng áp dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.- *1 điểm* | 5 |  |
| Ý kiến nhận xét:        |
| 5.10 | Tuân thủ vấn đề đạo đức trong nghiên cứu y sinh học  | 7 |  |
| Ý kiến nhận xét:     |
|  | Tổng cộng | 100 |  |

**6. Xếp loại đề tài (*(đánh dấu √ vào ô tương ứng phù hợp)*:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Xuất sắc | Khá | Trung bình | Không đạt |
|  |  |  |  |

Ghi chú: cách phân loại đề tài

Mức xuất sắc: Đạt tổng số điểm từ 80 đến 100 điểm, trong đó tổng số điểm các tiêu chí 5.1, 5.2, 5.3 và 5.4 phải đạt 50 điểm, tiêu chí 7 đạt 1 điểm trở lên và có ít nhất 01 bài báo đã được gửi đi phản biện ở một tạp chí chuyên ngành trong nước.

Mức khá: Đạt tổng số điểm từ 65 đến dưới 80 điểm, trong đó tổng số điểm các tiêu chí 5.1, 5.2, 5.3 và 5.4 phải đạt từ 45 điểm trở lên, tiêu chí 7 đạt 1 điểm trở lên.

Mức trung bình: Đạt tổng số điểm từ 50 đến dưới 65 điểm trong đó, tổng số điểm các tiêu chí 5.1, 5.2, 5.3 và 5.4 phải đạt từ 35 điểm trở lên.

Không đạt: Khi có tổng số điểm đạt dưới 50 điểm;

7. Đánh giá, nhận xét chung về các kết quả nghiên cứu của đề tài

8. Những nội dung dưới đây đã thực hiện không phù hợp với đề cương nghiên cứu (chỉ sử dụng cho những trường hợp được dự kiến đánh giá ở mức “*Không đạt*”):

9. Ý kiến của thành viên Hội đồng về những tồn tại và đề xuất hướng hoặc biện pháp giải quyết (bắt buộc phải ghi):

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Nam Định, ngày tháng năm 201…*THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG*(Họ tên và chữ ký)* |